

Bài 13: Giao lưu văn hóa ở Đông Nam Á từ đầu Công nguyên đến thế kỉ X

Trả lời câu hỏi giữa bài Sử 6 Bài 13 (Kết nối tri thức)

Câu hỏi mở đầu trang 56 Bài 13 Lịch Sử lớp 6: Trong hơn mười thế kỉ hình thành và phát triển, ở Đông Nam Á đã diễn ra quá trình giao lưu văn hoá với Trung Quốc và Ấn Độ. Quá trình giao lưu đó đã tác động như thế nào đó đã tác động như thế nào đến văn hoá Đông Nam Á?

Lời giải:

** Tác động của quá trình giao lưu văn hóa tới ch Đông Nam Á:*

- Thứ nhất, nhiều thành tựu văn hóa của Trung Quốc, Ấn Độ... du nhập vào Đông Nam Á. Ví dụ:

+ Các tôn giáo: Phật giáo, Ấn Độ giáo...

+ Các tác phẩm văn học của Ấn Độ, đặc biệt là 2 bộ sử thi: Ra-ma-y-a-na và Ma-ha-bha-ra-ta...

+ Chữ viết của Trung Quốc, Ấn Độ...

- Thứ hai, các yếu tố văn hóa nước ngoài dần có sự hòa nhập với văn hóa bản địa của cư dân Đông Nam Á.

- Thứ ba, trên cơ sở các yếu tố văn hóa nước ngoài, cư dân Đông Nam Á đã sáng tạo ra nhiều sản phẩm văn hóa của mình.

Câu hỏi 1 trang 56 Lịch Sử lớp 6: Đời sống tín ngưỡng - tôn giáo của các cư dân Đông Nam Á đã chịu ảnh hưởng từ văn hóa Ấn Độ, Trung Quốc như thế nào?

Lời giải:

- Ảnh hưởng của văn hóa Ấn Độ và Trung Quốc tới đời sống tín ngưỡng – tôn giáo của cư dân Đông Nam Á được thể hiện qua một số điểm sau đây:

+ Thứ nhất: các hệ tư tưởng – tôn giáo của Ấn Độ, Trung Quốc được du nhập vào Đông Nam Á và giữ vai trò quan trọng trong đời sống tinh thần của cư dân. Ví dụ:

- Cư dân Đại Việt tiếp thu Nho giáo và Phật giáo Bắc tông từ Trung Quốc.
- Cư dân: Chân Lạp, Chăm-pa... sùng mộ Ấn Độ giáo.

- Cư dân Phù Nam, Sri Vi-giay-a là những trung tâm Phật giáo lớn của khu vực Đông Nam Á.

+ Thứ 2: các tôn giáo của Ấn Độ, Trung Quốc khi du nhập vào Đông Nam Á đã có sự dung hợp với tín ngưỡng của cư dân bản địa. Ví dụ:

- Một số quốc gia chịu ảnh hưởng của văn hóa Ấn Độ có tín ngưỡng thờ Thần – Vua.
- Trong các ngôi chùa ở miền Bắc Việt Nam, bên cạnh ban thờ Phật còn có ban thờ các vị thần/ thánh của người Việt, như: Đức Thánh Trần; Mẫu (Mẫu Thủy, Mẫu Thượng Ngàn; Mẫu Thượng Thiên....).

+ Thứ 3, các tôn giáo của Ấn Độ và Trung Quốc khi du nhập vào Đông Nam Á đã có tác dụng nhất định trong việc thúc đẩy sự phát triển của nghệ thuật kiến trúc – điêu khắc; quan niệm đạo đức – triết lí sống của cư dân Đông Nam Á. Ví dụ:

- Về kiến trúc – điêu khắc: các quốc gia Đông Nam Á xây dựng nhiều công trình kiến trúc mang đậm ảnh hưởng của các Phật giáo, Ấn Độ giáo.
- Về quan niệm đạo đức – triết lí sống: các tôn giáo Phật giáo, Ấn Độ giáo... đều hướng con người tới sự lương thiện.

Câu hỏi 2 trang 57 Lịch Sử lớp 6: Những bằng chứng nào chứng tỏ chữ viết, văn học Đông Nam Á chịu ảnh hưởng của văn hóa Ấn Độ, Trung Quốc?

Lời giải:

- Một số bằng chứng, chứng minh: chữ viết, văn học Đông Nam Á chịu ảnh hưởng của văn hóa Ấn Độ, Trung Quốc:

+ Về chữ viết:

- Trên cơ sở hệ thống chữ viết của người Ấn Độ, nhiều nhóm cư dân Đông Nam Á đã tạo ra chữ viết riêng của mình. Ví dụ như: Người Khơ-me sáng tạo ra chữ Khơ-me cổ dựa trên cơ sở chữ Phạn; Người Môn sáng tạo ra chữ Môn cổ trên cơ sở chữ Pa-li.

§ Người Việt kế thừa hệ thống chữ Hán của người Trung Quốc, trên cơ sở đó, tới khoảng thế kỉ XIII, người Việt sáng tạo ra chữ Nôm.

+ Về văn học:

- Người Đông Nam Á tiếp thu văn học Ấn Độ (tiêu biểu nhất là 2 bộ sử thi: Ma-ha-bha-ra-ta và Ra-ma-y-a-na) để sáng tạo ra những bộ sử thi của dân tộc mình, như: Phạ lác – Phạ Lam (Lào); Ra-ma-kien (Thái Lan); Riêm Kê (Cam-pu-chia)....

- Người Việt tiếp thu hệ thống văn chương (thể loại; chất liệu văn học...) của Trung Quốc.

Câu hỏi 3 trang 58 Lịch Sử lớp 6: Kiến trúc và điêu khắc Đông Nam Á từ đầu Công nguyên đến thế kỉ X có điểm gì nổi bật?

Lời giải:

- Điểm nổi bật trong nghệ thuật kiến trúc – điêu khắc Đông Nam Á từ đầu công nguyên đến thế kỉ X là: chịu ảnh hưởng đậm nét của các tôn giáo, như: Ấn Độ giáo, Phật giáo.

+ Về kiến trúc: kiến trúc Ấn Độ giáo tiêu biểu ở Đông Nam Á là kiến trúc đền – núi, như: đền Bô-rô-bu-đua; La-ra Giông-grang (In-đô-nê-xi-a); Thánh địa Mỹ Sơn (Việt Nam).

+ Nghệ thuật điêu khắc thể hiện qua các bức phù điêu, bức chạm nổi, tượng thân, Phật...

Giải luyện tập & Vận dụng Bài 13 Sử lớp 6 (Kết nối tri thức)

Luyện tập và Vận dụng 1 trang 58 Lịch Sử lớp 6: Văn hoá Ấn Độ, Trung Quốc đã ảnh hưởng đến văn hoá Đông Nam Á như thế nào trong những thế kỷ đầu Công nguyên?

Lời giải:

- Trong lịch sử, do vị trí địa lí đặc biệt của mình, Đông Nam Á đã sớm có sự tiếp xúc, giao lưu với các nền văn hóa lớn như: Trung Quốc, Ấn Độ. Quá trình giao lưu – tiếp xúc đó đã có nhiều tác động quan trọng đến văn hóa Đông Nam Á. Điều này được thể hiện trên những phương diện sau:

+ Lĩnh vực tín ngưỡng – tôn giáo:

- Các hệ tư tưởng – tôn giáo của Ấn Độ, Trung Quốc được du nhập vào Đông Nam Á và giữ vai trò quan trọng trong đời sống tinh thần của cư dân.
- Các tôn giáo của Ấn Độ, Trung Quốc khi du nhập vào Đông Nam Á đã có sự dung hợp với tín ngưỡng của cư dân bản địa.
- Các tôn giáo của Ấn Độ và Trung Quốc khi du nhập vào Đông Nam Á đã có tác dụng nhất định trong việc thúc đẩy sự phát triển của nghệ thuật kiến trúc – điêu khắc; quan niệm đạo đức – triết lí sống của cư dân Đông Nam Á.

+ Lĩnh vực chữ viết:

§ Trên cơ sở hệ thống chữ viết của người Ấn Độ, nhiều nhóm cư dân Đông Nam Á đã tạo ra chữ viết riêng của mình.

§ Người Việt kế thừa hệ thống chữ Hán của người Trung Quốc, trên cơ sở đó, tới khoảng thế kỉ XIII, người Việt sáng tạo ra chữ Nôm.

+ Lĩnh vực văn học:

- Người Đông Nam Á tiếp thu văn học Ấn Độ (tiêu biểu nhất là 2 bộ sử thi: Ma-ha-bha-ra-ta và Ra-ma-y-a-na) để sáng tạo ra những bộ sử thi của dân tộc mình.
- Người Việt tiếp thu hệ thống văn chương (thể loại; chất liệu văn học...) của Trung Quốc.

+ Nghệ thuật kiến trúc – điêu khắc của Đông Nam Á đều chịu ảnh hưởng đậm nét của các tôn giáo như Ấn Độ giáo, Phật giáo.

Luyện tập và Vận dụng 2 trang 58 Lịch Sử lớp 6: Tìm thêm thông tin và chia sẻ với bạn về một thành tựu văn hoá Đông Nam Á chịu ảnh hưởng của văn hoá Ấn Độ, Trung Quốc.

Lời giải:

Giới thiệu đền Bô-rô-bua-đuá – kì quan Phật giáo lớn nhất thế giới!

- Bô-rô-bua-đuá là một kỳ quan Phật giáo tinh xảo và lớn nhất thế giới, được xây dựng vào khoảng thế kỷ thứ VIII dưới thời kì cai trị của Vương quốc Syailendra. Bô-rô-bua-đuá tọa lạc cách 42 km về phía Bắc thành phố Yogyakarta, trung tâm của đảo Java (In-đô-nê-xi-a); công trình này đã được Tổ chức UNESCO công nhận là di sản thế giới vào năm 1991.

- “Bô-rô-bua-đuá” trong tiếng In-đô-nê-xi-a có nghĩa là “Tháp Phật trên đồi cao”. Toàn bộ tòa tháp do 300 nghìn viên đá xếp thành, được xây dựng trên một mặt bằng hình vuông rộng khoảng 2500 m², theo mô hình của một Mạn-đà-la, tức là một mô hình về vũ trụ hoàn hảo theo quan niệm của Phật giáo Đại thừa.

- Đền Bô-rô-bua-đuá cao khoảng 42 m, bao gồm 9 tầng chồng lên nhau, tầng trên nhỏ hơn tầng dưới.

+ Lớp chân đế (gồm 2 tầng dưới cùng) có bình đồ hình vuông, bốn cạnh hướng về bốn hướng. Đây là lớp phản ánh Dục Giới, bao gồm 160 mảng phù điêu mô tả hoạt cảnh của cuộc sống trần tục, những hoạt động trong đời sống hàng ngày, cũng như dục vọng tầm thường của chúng sinh trong tam giới.

+ Lớp thứ hai (gồm 4 tầng ở giữa) cũng có bình đồ hình vuông, với các hành lang thông nhau tứ phía. Dọc các hành lang ấy là 1,300 mảng điêu khắc nối tiếp nhau mô tả các tích truyện về cuộc sống của con người và tu sĩ, sự tích Đức Phật... Ngoài ra, bốn tầng giữa của Bô-rô-bua-đuá còn có 1212 mảng điêu khắc trang trí vô cùng tinh tế với các hoa văn mang dấu ấn bản địa, khiến du khách không khỏi mê mẩn và choáng ngợp khi dạo bước quanh những hành lang đá xám của ngôi đền đồ sộ này.

+ Lớp cuối gồm 3 tầng trên cùng - là lớp Vô Sắc Giới được thể hiện bằng 3 vòng tròn đồng tâm, mang ý nghĩa nơi đây không có điểm khởi đầu và cũng không có điểm kết thúc. Theo Phật Giáo, đây là cõi Niết Bàn, cảnh giới cao nhất của sự tu luyện. Ở mỗi tầng thuộc lớp Vô Sắc Giới có 92 tôn tượng Phật được đặt trong những bảo tháp và trong mỗi tôn tượng này đều có thủ ấn (Mudra) cho biết tôn tượng này thuộc về hướng nào (hướng đông với thủ ấn của trái đất kêu gọi làm chứng, phía nam với thủ ấn phước lành, phía tây với thủ ấn của thiên định, phía bắc với thủ ấn của sự can đảm).

- Sau khi vương triều Phật giáo Syailendra sụp đổ, Bô-rô-bu-đua đã bị bỏ hoang và lãng quên trong suốt hơn 10 thế kỷ. Mãi đến sau chiến tranh thế giới lần thứ 2 kết thúc (năm 1945), Cộng hòa In-đô-nê-xi-a mới ý thức được tầm quan trọng của Bô-rô-bu-đua liền mời nhiều nhà khảo cổ trên thế giới đến nghiên cứu, đồng thời yêu cầu UNESCO giúp sức để trùng tu. Một chương trình cấp thời vào năm 1948 do Liên Hiệp Quốc đưa ra đã giúp cho Bô-rô-bu-đua thoát khỏi cảnh hoang tàn và quên lãng. Tiếp theo là một chương trình trùng tu rộng lớn hơn kéo dài từ 1970 đến 1982 do UNESCO đảm trách với sự hợp tác của 27 quốc gia trên thế giới đã hồi phục cho Bô-rô-bu-đua.

- Ngày nay, Bô-rô-bu-đua là thắng cảnh thu hút nhiều khách du lịch nhất tại In-đô-nê-xi-a. Bô-rô-bu-đua không chỉ là một kỳ quan đáng ngưỡng mộ của In-đô-nê-xi-a mà còn là công trình nghệ thuật kiến trúc vĩ đại của Phật giáo và của cả nhân loại.

Luyện tập và Vận dụng 3 trang 58 Lịch Sử lớp 6: Biểu tượng trên lá cờ của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) ngày nay thể hiện điều gì?

**Lời giải:**

- Ý nghĩa từ màu sắc, biểu tượng trên lá cờ ASEAN:

+ Bốn màu xanh da trời, đỏ, trắng và vàng trên biểu tượng thể hiện bốn màu chủ đạo trên quốc kỳ của các nước thành viên ASEAN.

§ Màu xanh da trời biểu hiện cho hòa bình và ổn định.

§ Màu đỏ thể hiện dũng khí và sự năng động.

§ Màu trắng cho thấy sự thuần khiết.

§ Màu vàng là biểu trưng cho sự thịnh vượng.

+ Biểu tượng bó lúa:

§ Lấy biểu tượng chính là hình bó lúa vì các nước ASEAN chủ yếu là các nước nông nghiệp.

§ 10 thân cây lúa thể hiện cho ước mơ của các thành viên sáng lập ASEAN về một ASEAN bao gồm tất cả các nước ở Đông Nam Á quây quần trong tình hữu nghị và đoàn kết (tới năm 1999, khu vực Đông Nam Á gồm 10 nước).

§ Vòng tròn là biểu tượng cho sự thống nhất của ASEAN.

- Ý nghĩa chung: biểu tượng trên lá cờ ASEAN tượng trưng cho một cộng đồng ASEAN ổn định, hòa bình, thống nhất và năng động.